

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN
(Dự báo cho vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng)

Nhận xét tình hình thủy văn 24 giờ qua: (tại thời điểm 7h /17/7/2018):

- Lưu lượng vào hồ Lai Châu đạt 1492 m³/s, mực nước hồ Lai Châu đạt 291.00 m;
- Lưu lượng vào hồ Sơn La đạt 2320 m³/s, mực nước hồ Sơn La đạt 200.89 m;
- Lưu lượng vào hồ Hoà Bình đạt 5943 m³/s, mực nước hồ Hoà Bình đạt 104.94 m;
- Lưu lượng vào hồ Huổi Quảng đạt 197 m³/s, mực nước hồ Huổi Quảng đạt 369.29 m,
- Lưu lượng vào hồ Bản Chát đạt 153 m³/s, mực nước hồ Bản Chát đạt 472.70 m;
- Lưu lượng vào hồ Thác Bà đạt 205 m³/s, mực nước hồ Thác Bà đạt 48.49 m;
- Lưu lượng vào hồ Tuyên Quang đạt 315 m³/s, mực nước hồ Tuyên Quang đạt 100.78 m.
- Mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tăng, đang ở mức 5.34m;
- Mực nước hạ lưu tại trạm Phả Lại biến đổi, đang ở mức 2.41m;

Dự báo trong 24 giờ tới (tại thời điểm 7h /18/7/2018):

- Lưu lượng vào hồ Lai Châu đạt 1721 m³/s, mực nước hồ Lai Châu đạt 291.41 m;
- Lưu lượng vào hồ Sơn La đạt 2380 m³/s, mực nước hồ Sơn La đạt 199.81 m;
- Lưu lượng vào hồ Hoà Bình đạt 5760 m³/s, mực nước hồ Hoà Bình đạt 104.29m;
- Lưu lượng vào hồ Huổi Quảng đạt 201 m³/s, mực nước hồ Huổi Quảng đạt 369.67 m;
- Lưu lượng vào hồ Bản Chát đạt 164 m³/s, mực nước hồ Bản Chát đạt 472.56 m;
- Lưu lượng vào hồ Thác Bà đạt 350 m³/s, mực nước hồ Thác Bà đạt 48.49 m;
- Lưu lượng vào hồ Tuyên Quang đạt 430 m³/s, mực nước hồ Tuyên Quang đạt 100.62 m.
- Mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tăng, có khả năng đạt mức 5.60m;
- Mực nước hạ lưu tại trạm Phả Lại biến đổi, có khả năng đạt mức 2.53m;

Giá trị	Ngày	Giờ	Hồ Lai Châu		Hồ Sơn La		Hồ Hòa Bình		Hồ Huổi Quảng		Hồ Bản Chát		Hồ Thác Bà		Hồ Tuyên Quang		Hà Nội	Phả Lại	Tuyên Quang	Yên Bái
			Q đến (m3/s)	H (m)	Q đến (m3/s)	H (m)	Q đến (m3/s)	H (m)	Q đến (m3/s)	H (m)	Q đến (m3/s)	H (m)	Q đến (m3/s)	H (m)	Q đến (m3/s)	H (m)	H (m)	H (m)	H (m)	H (m)
Thực đo	16/7/2018	13	1450	291.30	2003	201.75	5694	105.41	274	369.03	135	472.76	370	48.40	447	100.88	5.12	2.03	16.26	26.93
		19	1245	291.14	2299	201.46	5944	105.25	253	368.81	111	472.71	300	48.40	322	100.70	5.12	2.18	16.28	26.88
	17/7/2018	1	1452	291.02	2304	201.18	5937	105.10	95	368.95	110	472.69	324	48.44	223	100.69	5.26	2.58	17.00	27.20
		7	1492	291.00	2320	200.89	5943	104.94	197	369.29	153	472.70	205	48.49	315	100.78	5.34	2.41	16.92	27.39
Dự báo		13	1564	291.02	2210	200.61	5580	104.80	282	369.41	135	472.68	200	48.50	280	100.75	5.35	2.18	16.47	27.28
		19	1732	291.01	2360	200.34	5730	104.61	255	369.51	120	472.65	250	48.48	300	100.71	5.37	2.35	16.50	27.22
	18/7/2018	1	1647	291.23	2430	200.09	5940	104.45	101	369.59	110	472.62	300	48.47	350	100.68	5.52	2.72	17.17	27.48
		7	1721	291.41	2380	199.81	5760	104.29	201	369.67	164	472.56	350	48.49	430	100.62	5.60	2.53	17.08	27.67
		13	1957	291.68	2150	199.54	5410	104.09	278	369.78	140	472.52	320	48.53	400	100.65	5.62	2.31	16.56	27.55
		19	1834	291.82	2320	199.27	5860	103.91	235	369.87	131	472.47	360	48.53	350	100.70	5.65	2.46	16.58	27.50
	19/7/2018	1	1762	292.03	2360	199.01	5630	103.73	112	369.94	115	472.44	380	48.53	400	100.67	5.78	2.85	17.27	27.75
		7	1568	292.05	2410	198.75	5640	103.54	197	370.04	158	472.38	405	48.56	450	100.60	5.85	2.67	17.20	27.90